

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phiên họp phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thu Chinh

- Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Đoan Trang
Bà Vũ Thị Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Võ Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Thân Trọng Minh Phương – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 28/2019/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2004 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng góp vốn xây dựng” giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần M

Địa chỉ: 89, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Công ty TNHH MTV I.

Địa chỉ: 76 Đ, phường L, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân Quận H

Địa chỉ: 17 đường B, phường L, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tại đơn kháng cáo ngày 11 tháng 12 năm 2019 của ông Trương Quốc T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - Công ty Cổ phần M yêu cầu hủy quyết định đình chỉ với lý do sau khi ký Hợp đồng nguyên tắc số 08/HĐNT-PTN-KHĐT ngày 23/5/2001 cho đến ngày khởi kiện nguyên đơn đã liên tục khiếu nại yêu cầu bị đơn thực hiện đúng hợp đồng nhưng chưa được bị đơn giải quyết và hai bên đã có nhiều văn bản trao đổi bàn thảo về hợp đồng nên tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ vụ án với lý do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng.

XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện nộp đến Tòa án nhân dân Quận 2 ngày 11/12/2015 của nguyên đơn - Công ty Cổ phần M yêu cầu bị đơn – Công ty TNHH MTV I thực hiện việc giao và ký hợp đồng chính thức cho nguyên đơn thuê 2,4ha đất theo hợp đồng nguyên tắc số 08/HĐNT-PTN-KHĐT ngày 23/5/2001 và yêu cầu hủy

văn bản ban hành ngày 24/10/2001 có chữ ký của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Từ năm 2001 đến năm 2005 qua các văn bản trao đổi bị đơn đã thông báo cho nguyên đơn biết không thể thực hiện được việc giao đất theo Hợp đồng nguyên tắc, nên từ năm 2005 nguyên đơn đã biết quyền và lợi ích của mình có thể bị xâm phạm nhưng đến ngày 11/12/2015 mới khởi kiện là hết thời hiệu khởi kiện do các văn bản trả lời sau này của bị đơn không là cơ sở để bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện.

Nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do đã hết thời hiệu khởi kiện là không đúng vì căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện sau khi ký hợp đồng cho đến trước ngày khởi kiện, giữa nguyên đơn và bị đơn đã có nhiều văn bản trao đổi về việc thực hiện hợp đồng. Cụ thể: Tại công văn số 403-1/CL.2-KCN ngày 13/3/2015 của bị đơn gửi nguyên đơn có nội dung “...Công ty TNHH MTV I đang tiến hành thủ tục thu hồi đất đối với các doanh nghiệp đang thuê đất...Sau khi thu hồi Công ty TNHH MTV I sẽ cho Công ty M thuê với diện tích khoảng 10.000m2...” (BL 429) và tại Biên bản làm việc ngày 16/4/2015 bị đơn cũng “ thống nhất cho M thuê thêm đất tại khu công nghiệp Cát Lái sau khi công ty DVCI Q2 hoàn tất việc thu hồi lô đất DI” (BL 428), tại các văn bản này bị đơn đã thừa nhận một phần nghĩa vụ của mình đối với người khởi kiện nên được coi là bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 162 Bộ luật Dân sự năm 2005. Do đó, hội đồng cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp đề nghị hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của tòa án cấp sơ thẩm do vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 28/2019/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 2 và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 2 để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Công ty Cổ phần M không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn lại cho Công ty Cổ phần M số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0027129 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 2;
- Chi cục THADS Quận 2;
- Các đương sự ;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thu Chinh

